

KẾ HOẠCH

Về việc nâng cao chất lượng giáo dục môn Công nghệ Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với ngành Giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Văn bản số 2389/UBND-GDĐT, ngày 13/8/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ Văn bản số 3871/UBND-KGVX, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024- 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Công văn số 2096/SGDĐT-GDTrH, ngày 5/8/2024 của Sở GD-ĐT tỉnh Điện Biên về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2024- 2025;

Công văn số 1171/PGDĐT-THCS ngày 15/8/2024 của phòng GDĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Công văn số 2362/KH-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở GD-ĐT tỉnh Điện Biên về Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024-2025;

Công văn số 2362/KH-PGDĐT ngày 09/9/2024 của Phòng GD-ĐT thành phố Điện Biên phủ về Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024- 2025;

Công văn số 228/KH-THCSNT ngày 10/09/2024 của trường THCS Nam Thanh về Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực của tổ chuyên môn, Tổ Toán_Tin trường THCS Nam Thanh xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục môn Công nghệ năm học 2024- 2025 cụ thể như sau:

I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thực hiện hiệu quả chương trình GDPT năm 2018 từ lớp 6 đến 9, từng bước nâng cao các tiêu chí để đưa nhà trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Yêu cầu

Thực hiện tham gia nghiêm túc các kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh.

Căn cứ vào kết quả phân tích, đánh giá kết quả các kỳ thi, các kỳ khảo sát đánh giá hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo của Tổ chuyên môn cũng như chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên tổ. Từ đó điều chỉnh việc tổ chức các hoạt động dạy và học nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của tổ chuyên môn.

Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, chú trọng việc cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học. Tăng cường khai thác có hiệu quả kho học liệu số, giáo án điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử tới giáo viên, giảm thiểu những hoạt động không thật sự cần thiết, tạo điều kiện để giáo viên tập trung đầu tư thời gian, công sức vào nâng cao chất lượng dạy học.

II. THỰC TRẠNG DẠY VÀ HỌC BỘ MÔN CÔNG NGHỆ TẠI NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng

1.1. Đội ngũ và các điều kiện đáp ứng khác

Đội ngũ giáo viên môn Công nghệ cơ bản đủ về số lượng, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo vị trí việc làm được quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Đa số giáo viên có lòng yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học hỏi để nâng cao năng lực chuyên môn; có tinh thần giúp đỡ đồng chí đồng nghiệp trong công tác 100% giáo viên nhà trường là giáo viên dạy giỏi các cấp.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy, học tối thiểu.

Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Phòng GDĐT; của BGH nhà trường.

1.2. Thực tế thi tuyển sinh vào lớp 10

Qua phân tích kết quả thi vào lớp 10 năm học 2024-2025 của Sở GD&ĐT. Điểm trung bình ba môn của học sinh nhà trường đã được nâng lên cụ thể điểm trung bình chung tuyển sinh vào lớp 10 THPT so với năm 2023-2024 đối với các môn tham gia thi tăng lên 0,2 điểm đối với môn thi, trường giữ nguyên thứ hạng 05 xếp các trường THCS trên toàn tỉnh. Tỷ lệ học sinh thi vào trường Lê Quý Đôn và Dân tộc nội trú 12/85 học sinh (đạt 18,8%); Tỷ lệ học sinh thi vào các trường THPT 64/85 học sinh (đạt 75,3 %); Tỷ lệ học sinh học trường nghề 5/85 sinh học (đạt 5,9 %).

Thực tế cho thấy một số học sinh còn hạn chế về kiến thức môn Công nghệ, kỹ năng làm bài còn kém; còn một bộ phận giáo viên chưa thực hiện tốt việc ôn tập kiến thức cơ bản, rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho học sinh.

2. Thuận lợi

Trong quá trình giảng dạy, đa số giáo viên bám sát chương trình môn Công nghệ, dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của bộ môn; có năng lực chuyên môn tốt, hiểu rõ chương trình giáo dục là những hạt nhân tích cực trong công tác chuyên môn.

Đội ngũ cơ bản đủ về số lượng, chất lượng tương đối ổn định, bám sát nội dung chương trình của Bộ Giáo dục, thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập. Giáo viên trong tổ là giáo viên giỏi các cấp (01 cấp tỉnh, 07 cấp thành phố, 2 trường). Nhưng không được đào tạo chính môn Công nghệ.

Học sinh và phụ huynh có sự đầu tư cho môn học về thời gian, tài liệu, học dưới nhiều hình thức khác nhau.

3. Khó khăn

Giáo viên còn chưa chủ động trong việc tiếp cận Chương trình môn Công nghệ, phương pháp dạy học còn lúng túng. Tổ chức dạy học chưa bám sát đối tượng học sinh (chủ yếu dạy đủ các nội dung trong SGK).

Nhận thức của học sinh không đồng đều. Học sinh không thích bộ môn Công nghệ do hồng kiến thức từ nhiều lớp dưới Tiểu học.

Một bộ phận không nhỏ học sinh còn thiếu sự quan tâm của các bậc phụ huynh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà với mục tiêu giáo dục toàn diện và tích hợp, bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; Chuẩn bị cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 hệ thống kiến thức kỹ năng thiết yếu, làm nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục cho cấp

trung học phổ thông; Phát triển và đảm bảo các phẩm chất, năng lực cần đạt theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; Ổn định và từng bước nâng cao điểm trung bình chung môn thi vào lớp 10 THPT năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục STEM vào môn học linh hoạt, hiệu quả. Khuyến khích giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục của cá nhân mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 bài học/hoạt động Stem.

Đưa ra được các giải pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên và chất lượng giáo dục môn Công nghệ trong Tổ.

Giúp giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá, hoàn thành mục tiêu của Chương trình GDPT 2018. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Giải quyết những khó khăn, vướng mắc để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Công nghệ tại trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu, giải pháp, lộ trình nâng cao chất lượng giáo dục đại trà môn Công nghệ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của GV và học sinh trong việc triển khai công tác nâng cao chất lượng giáo dục đại trà môn Công nghệ và huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về công tác nâng cao chất lượng giáo dục đại trà thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, qua các phương thức khác;

- Bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có của nhà trường, phát huy năng lực của cá nhân.

2. Công tác chuyên môn

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục

Căn cứ Thực Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thực hiện các văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020;

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn và mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện chương trình.

Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục ngoài việc đảm bảo tỷ lệ % giữa các mạch kiến thức, cần chú ý đến việc sắp xếp các mạch kiến thức này sao cho hợp lý, đảm bảo đáp ứng điều kiện thực tế của nhà trường, của học sinh. Lưu ý đối với các tiết thực hành, trải nghiệm cần đảm bảo thực hiện được đầy đủ, hiệu quả, không hình thức.

Khuyến khích giáo viên biết cách tích hợp học liệu (tham khảo nhiều bộ sách giáo khoa), từ đó xây dựng được kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học một cách đơn giản, hiệu quả, không hình thức.

b) Đổi mới phương pháp dạy học; phân loại, tổ chức dạy và học theo năng lực của học sinh

Giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với môn Công nghệ và nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng; sắp xếp, bố trí thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

c) Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt của bộ môn, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Đối với đánh giá thường xuyên cần lựa chọn hình thức, phương pháp phù hợp, linh hoạt với phương pháp, kỹ thuật dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn Công nghệ và được thể hiện trong kế hoạch bài dạy của giáo viên cũng như kế hoạch giáo dục môn học của Tổ chuyên môn; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập (ngoài bài KT trên giấy hoặc trên máy tính)

d) Tổ chức sinh hoạt chuyên môn

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đảm bảo quy định của Bộ GDĐT (theo công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học); bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực. Tích cực tham gia hoạt động chuyên đề chuyên môn trường/cụm trường để thực hiện kế hoạch môn Công nghệ, kế hoạch dạy học. Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán chuyên môn Công nghệ.

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục các môn Công nghệ.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục

Tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường để nhà trường có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ xây dựng, sửa chữa, cải tạo các hạng mục công trình cơ sở vật chất.

4. Đảm bảo các yếu tố đầu vào

Tuyên truyền tuyển sinh bằng nhiều hình thức phù hợp ở địa phương nhằm thu hút các học sinh khá giỏi, tạo môi trường giáo dục phát triển.

5. Xác định chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục

Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học sau cao hơn năm học trước; có tính đối sánh giữa giáo viên với giáo viên; nhằm tạo cơ hội cho học sinh tự do phát triển năng lực, đề kháng định năng lực, phẩm chất của giáo viên.

6. Đảm bảo yếu tố đầu ra

Đánh giá năng lực của giáo viên thông qua kết quả học tập tiến bộ của học sinh so với kì trước, năm học trước.

Đánh giá chất lượng học tập của học sinh với bộ môn Công nghệ theo từng kì và đối sánh với kết quả kì trước đảm bảo thực chất, chính xác thông qua các đề thi đảm bảo mạch kiến thức theo quy định.

Thường xuyên chú trọng việc vận dụng kiến thức vào cuộc sống, các hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hoạt động hướng nghiệp, lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm,.. để học sinh sớm hình thành các năng lực: Giao tiếp và hợp tác; tự học và tự chủ; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Thường xuyên tư vấn hướng nghiệp và hỗ trợ cho học sinh: Công tác tư vấn cho học sinh thi vào THPT hoặc tham gia học nghề vào lao động sản xuất chất lượng tốt, thông qua: hoạt động trải nghiệm,...

7. Tăng cường phối hợp với phụ huynh học sinh

Làm tốt công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận của phụ huynh trong việc đổi mới thực hiện chương trình GDPT 2018.

Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh. Việc nắm bắt rõ điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh giúp cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục môn học được thuận lợi, trong đó các thành viên của gia đình được tham gia vào quá trình giáo dục và dự án học tập của môn học.

Giáo viên thường xuyên trao đổi, phối hợp với phụ huynh học sinh để nắm bắt kịp thời tình hình học tập của các em. Đây cũng là một kênh thông tin trong việc đánh giá, nhận xét quá trình học của học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với tổ chuyên môn

Tham mưu việc xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng của nhà trường; Thực hiện xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng của môn Công nghệ, triển khai các nhiệm vụ về nâng cao chất lượng của môn Công nghệ.

Tổ chức ra đề đề xuất theo hướng dẫn của Sở GDĐT; phòng GD-ĐT. Tham mưu BGH bố trí, sử dụng đội ngũ hợp lý, báo cáo kết quả thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục theo yêu cầu của hiệu trưởng.

3. Đối với giáo viên

Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng của giáo viên bám sát kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch nâng cao chất lượng của tổ chuyên môn. Thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng bộ môn Công nghệ. Thực hiện ra đề đề xuất theo hướng dẫn của Sở GDĐT; phòng GD-ĐT.

Trên đây là Kế hoạch việc nâng cao chất lượng giáo dục môn Công nghệ trường THCS Nam Thanh năm học 2024-2025./.

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Bẩy

**XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Nhung